

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020/HS-PT
Ngày: 13-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Cảnh
Bà Mai Thị Minh Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Xuân Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hồng - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2020/TLPT-HS ngày 09 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2020/QĐXXPT-HS ngày 02 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo Trần Quốc L và các bị cáo khác, do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 258/2020/HS-ST ngày 31-8-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định.

- Bị cáo liên quan đến kháng nghị:

1. Họ và tên: Trần Quốc L; sinh năm 1986 nơi sinh và đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 181 đường THL, phường VM, thành phố ND, tỉnh ND; nơi cư trú: Số 33 đường PH, xã LA, thành phố ND, tỉnh ND; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Hồng và bà Phạm Thị Phúc; có vợ là Nguyễn Văn Anh, có 02 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 04-3-2015 Công an phường Bà Triệu thành phố Nam Định xử phạt hành chính phạt tiền về hành vi “Đánh nhau gây mất trật tự công cộng” (đã được xóa); bị bắt, tạm giữ ngày 13-4-2020, chuyển tạm giam ngày 22-4-2020 (có mặt).

2. Họ và tên: Phạm Anh H; sinh năm 1986; nơi sinh và cư trú: Số 14/81 đường BT, phường NQ, thành phố ND, tỉnh ND; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Cường và bà Hoàng Thị Thoa; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 30-6-2009 Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử

phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 11-4-2013 Tòa án nhân dân quận Đống Đa Thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (đều đã được xóa án tích); bị bắt, tạm giữ ngày 13-4-2020, chuyển tạm giam ngày 22-4-2020 (có mặt).

3. Họ và tên: Nguyễn Việt T; sinh năm 1985; nơi sinh và đăng ký hộ khẩu thường trú: B11 P6 khu tập thể VM, phường VM, thành phố ND, tỉnh ND; nơi cư trú: Đ11P14 khu tập thể VM, phường VM, thành phố ND, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Dũng và bà Phạm Thị Sửu; có vợ là Hoàng Thị Thu Hiền (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2008; tiền án; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 22-6-2007 Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” (đã được xóa án tích); bị bắt, tạm giữ ngày 25-5-2020, chuyển tạm giam ngày 28-5-2020 (có mặt).

- Bị hại:

1. Chị Thiệu Thị Q; sinh năm 1977; nơi cư trú: Xóm 6, DHạ, xã DN, huyện VT, tỉnh TB (vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Xuân Đ; sinh năm 1974; nơi cư trú: Xóm 3, xã TQ, huyện VT, tỉnh TB (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Quốc L, Phạm Anh H và Nguyễn Việt T là bạn bè quen biết nhau từ trước. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 08-4-2020, Liêm tháo biển kiểm soát 18B1-924.98 chiếc xe Airblade của mình rồi cùng Trung đi đến khu vực nhà máy nước trên đường Cù Chính Lan, phường Trần Tế Xương. Khi đến nơi Trung và Liêm nhìn thấy trước cửa nhà số 79 Cù Chính Lan có dựng 05 chiếc xe mô tô không khóa càng, không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp mấy chiếc xe trên. Liêm gọi điện cho Huy rủ Huy cùng trộm cắp xe thì Huy đồng ý và bảo Liêm qua đón. Liêm chờ Trung quay lại nhà tại 33 Phùng Hưng, xã Lộc An lấy 01 vạm phá khóa rồi tiếp tục chờ Trung đến 204 Hàng Thao, thành phố Nam Định đón Huy. Sau đó cả 03 quay lại khu vực nhà số 79 Cù Chính Lan, khi đến nơi quan sát thấy không có ai, Huy cầm vạm phá khóa tiến lại chiếc xe Honda Wave màu xanh biển kiểm soát 17B2-330.09 của chị Thiệu Thị Q để ngoài cùng bên tay phải (hướng từ ngoài nhìn vào) dùng vạm phá khóa mở được ổ khóa điện rồi quay lại chỗ Trung và Liêm đang đứng, thấy vậy Trung tiến lại gần chiếc xe trên dắt lùi xe rồi điều khiển xe tẩu thoát. Sau đó, Huy quay lại tiến đến gần chiếc xe Honda Wave màu xanh biển kiểm soát 17B2-295.94 của anh Nguyễn Xuân Đ để ngoài cùng bên trái (hướng từ ngoài nhìn vào) chuẩn bị phá ổ khóa điện thì thấy có một người phụ nữ điều khiển xe mô tô đi đến. Sợ bị phát hiện Liêm điều khiển xe mô tô chờ Huy đi về phía ngã tư Cù Chính Lan - Phù Long. Sau khi quan sát thấy chưa bị ai phát hiện, Huy và Liêm quay lại chỗ chiếc xe trên. Huy tiến đến dùng vạm phá khóa nhưng không được do đầu vạm đã bị cong hỏng, Huy giơ chiếc vạm lên

cho Liêm nhìn thấy và lắc đầu, Liêm hiểu ý là Huy không phá được ổ khóa nên điều khiển xe Airblade tiến lại gần chỗ Huy, Huy dắt lùi xe rồi ngồi lên xe, Liêm điều khiển xe của mình dùng chân đẩy từ phía sau giúp Huy điều khiển xe tàu thoát. Sau đó Liêm và Huy dừng ở khu vực chân cầu Tân Đệ, xã Mỹ Thịnh, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định, tại đây Liêm tháo chiếc biển kiểm soát 17B2-295.94 vớt đi cùng với chiếc đầu vạm phá khóa bị hỏng, Liêm giữ lại phần tay công của bộ vạm phá khóa. Cùng lúc này Trung điều khiển xe của chị Quýt đến gặp Huy và Liêm, do chưa tìm được chỗ tiêu thụ nên Liêm bảo mang xe đến nhà bác của Liêm là bà Trần Thị Ánh để gửi. Liêm, Huy, Trung kiểm tra trong cốp xe biển kiểm soát 17B2-330.09 có 01 chiếc điện thoại Samsung A20s và 01 chiếc áo mưa dạng áo khoác có tay cùng giấy đăng ký xe mang tên Thiệu Thị Q. Khi mang xe đến nhà bà Ánh, Liêm nói cho cất nhờ chiếc xe của khách rồi tháo chiếc biển kiểm soát 17B2-330.09 bỏ vào cốp xe còn chiếc áo mưa Liêm vớt ra sân nhà bà Ánh. Chiếc điện thoại Samsung A20s Liêm mang về nhà đưa cho vợ là Nguyễn Văn Anh sử dụng. Đến ngày 11-4-2020, Huy liên lạc được với 01 người tên là Tùng ở Thái Bình để bán 02 chiếc xe trên. Huy cho Liêm số điện của Tùng để liên lạc, sau đó Liêm và Trung qua nhà bà Ánh lấy xe rồi mang ra cầu Tân Đệ để bán cho Tùng. Huy, Trung không gặp mặt trực tiếp khi giao nhận xe mà để xe ở điểm hẹn như đã thỏa thuận với Tùng rồi đứng ở xa quan sát thì thấy có 01 nam thanh niên đến lấy xe rồi đi. Sau khi giao dịch Liêm, Huy, Trung chưa nhận được tiền thanh toán từ Tùng như đã thỏa thuận.

Nguyễn Việt T bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 21-5-2020, Cơ quan điều tra Công an thành phố Nam Định đã ra quyết định truy nã. Đến ngày 25-5-2020, Trung bị bắt.

Tại cơ quan điều tra, Liêm, Trung và Huy đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên.

Kết luận định giá tài sản ngày 16-4-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Nam Định kết luận: 01 chiếc xe mô tô Honda Wave biển kiểm soát 17B2-330.09 chưa thu hồi được vật chứng, định giá qua hồ sơ có trị giá 14.100.000 đồng; 01 chiếc xe mô tô Honda Wave biển kiểm soát 17B2- 295.94 chưa thu hồi được vật chứng, định giá qua hồ sơ có trị giá 13.500.000 đồng; 01 chiếc điện thoại Samsung A20s đã thu hồi được có trị giá 2.700.000 đồng; chiếc áo mưa bộ mặc cài khóa màu xanh đen đã thu hồi được không có giá trị; tổng số tài sản trên có trị giá là 30.300.000 đồng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã trả lại chiếc điện thoại Samsung A20s và chiếc áo mưa cho chị Thiệu Thị Q, chị Quýt đã nhận lại tài sản trên.

Về dân sự: Chị Quýt và anh Định yêu cầu Liêm, Huy, Trung bồi thường số tiền theo trị giá 02 chiếc xe mô tô. Trần Quốc Lễ đã tác động để gia đình nộp số tiền 10.000.000 đồng bồi thường cho bị hại. Chị Quýt và anh Định đã nhận số tiền trên và yêu cầu các bị cáo Huy và Trung phải bồi thường số tiền còn lại cho chị Quýt là 9.100.000 đồng, cho anh Định là 8.500.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 258/2020/HS-ST ngày 31-8-2020 của Toà án nhân dân thành phố Nam Định đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (BLHS), điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47 của BLHS; Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS); điểm b khoản 1 Điều 51 của BLHS đối với bị cáo Trần Quốc L,

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Quốc L, Phạm Anh H, Nguyễn Việt T phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Xử phạt bị cáo Trần Quốc L02 (hai) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 13-4-2020;

Xử phạt bị cáo Phạm Anh H 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 13-4-2020;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 25-5-2020.

Ngoài ra Bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 14-9-2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định có Quyết định kháng nghị số 396/QĐ-VKSTPND với nội dung: Các bị cáo cùng nhau đi trộm cắp tài sản, khi phát hiện có 05 chiếc xe đang để trên vỉa hè nhà số 79 Cù Chính Lan, các bị cáo đã bàn bạc thống nhất sẽ chiếm đoạt những chiếc xe trên. Sau khi Huy phá khoá chiếc xe thứ nhất, Trung mang đi tẩu thoát thì Huy và Liêm ở lại định tiếp tục phá khoá chiếc xe thứ hai, do có người đi qua nên Huy và Liêm tạm né tránh, nhưng sau đó đã vòng lại luôn lấy chiếc xe thứ hai. Như vậy, ngay từ đầu cả ba bị cáo đều tiếp nhận ý chí của nhau là sẽ trộm cắp nhiều chiếc xe cùng một lúc, liên tục. Trong khi Trung điều khiển xe thứ nhất đi thì Huy và Liêm ở lại tiếp tục lấy chiếc xe khác luôn. Như vậy, xác định Trung, Huy, Liêm chỉ thực hiện một lần phạm tội và lấy được 02 chiếc xe máy. Việc Toà án nhân dân thành phố Nam Định áp dụng tình tiết tăng nặng “Phạm tội nhiều lần” đối với các bị cáo là chưa đúng, dẫn đến mức hình phạt đối với các bị cáo Huy và Trung là nặng.

Tại phiên toà phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định có quan điểm giữ nguyên Quyết định kháng nghị.

Các bị cáo trình bày: Các bị cáo không bàn bạc cụ thể sẽ lấy bao nhiêu chiếc xe, mà tùy theo tình hình, sau khi lấy được 01 xe Trung mang đi tẩu thoát, thì Liêm và Huy ở lại để lấy tiếp xe khác, do thấy có người đi qua sợ bị phát hiện, các bị cáo đã đi xe ra đầu ngã tư nhưng sau đó vòng lại luôn. Nay các bị cáo mới biết hành vi của các bị cáo không phải là phạm tội nhiều lần, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị và giảm hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định phát biểu quan điểm: Hành vi của các bị cáo chỉ là thực hiện một lần lấy được 02 chiếc xe, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị, sửa bản án sơ thẩm, không áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS đối với các bị cáo và giảm hình phạt cho hai bị cáo Huy và Trung, mỗi bị cáo 03 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ vào lời khai của các bị cáo, lời khai của những người bị hại, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 12 giờ ngày 08-4-2020, Trần Quốc L, Phạm Anh H và Nguyễn Việt T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của chị Thiệu Thị Q chiếc xe mô tô Wave biển kiểm soát 17B2-330.09 có trị giá 14.100.000 đồng, 01 điện thoại Samsung A20s có trị giá 2.700.000 đồng và chiếm đoạt của anh Nguyễn Xuân Đ chiếc xe mô tô Wave biển kiểm soát 17B2-295.94 có trị giá 13.500.000 đồng. Các bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS là có căn cứ.

[2] Xét kháng nghị về việc cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết tăng nặng “Phạm tội nhiều lần” đối với các bị cáo là không đúng thấy rằng: Căn cứ diễn biến sự việc phạm tội, sau khi lấy được 01 chiếc xe, bị cáo Nguyễn Việt T mang đi tẩu thoát, bị cáo Trần Quốc L và bị cáo Phạm Anh H ở lại để lấy tiếp xe khác, do có người đi qua Liêm và Huy sợ bị phát hiện, đã tạm lánh ra ngã tư Cù Chính Lan, Phù Long, sau đó vòng lại lấy tiếp chiếc xe thứ hai. Như vậy hành vi lấy 02 chiếc xe máy của các bị cáo đã có sự ngắt quãng, từng hành vi lấy mỗi chiếc xe máy của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS. Mặc dù bị cáo Nguyễn Việt T không có mặt khi bị cáo Trần Quốc L và Phạm Anh H thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe thứ hai, nhưng các bị cáo thừa nhận ngay từ đầu đã có ý định tuý theo tình hình để trộm cắp số lượng xe, khi Trung mang 01 chiếc xe vừa lấy được đi tẩu thoát Trung biết các bị cáo khác ở lại là để lấy tiếp xe khác, các bị cáo đều tiếp nhận ý chí của nhau và phối hợp cùng nhau thực hiện hành vi, do đó cả ba bị cáo đều phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của BLHS như cấp sơ thẩm đã áp dụng là phù hợp, nên không có căn cứ chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định và đề nghị của các bị cáo về nội dung này.

[3] Xét kháng nghị về mức hình phạt cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo Phạm Anh H và bị cáo Nguyễn Việt T là nặng thấy rằng: Các bị cáo đều bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” như nhận định ở phần trên, đều có nhân thân xấu, bị cáo Nguyễn Việt T đã có 01 lần bị kết án, bị cáo Phạm Anh H đã có tới 02 lần bị kết án, nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học sâu sắc cho bản thân, vẫn tiếp tục phạm tội, cả hai bị cáo đều là người thực hành tích cực, bị cáo Huy là người trực tiếp dùng vạm phá khoá, tìm nguồn tiêu thụ, còn bị cáo Trung trực tiếp lấy 01 xe mang đi tẩu thoát, cho đến nay cả hai bị cáo chưa bồi thường thiệt hại cho bị hại, chứng tỏ chưa thực sự ăn năn hối cải, tích cực khắc phục hậu quả của tội phạm do mình gây ra. Mức hình phạt 02 năm 03 tháng tù đối với các bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Nên cũng không có căn cứ chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân

thành phố Nam Định, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định và đề nghị của các bị cáo về nội dung này, mà cần giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo để tăng cường công tác đấu tranh với loại tội phạm xâm phạm sở hữu trong giai đoạn hiện nay.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí phúc thẩm: Các bị cáo không phải nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS,

Không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, giữ nguyên bản án sơ thẩm;

Xử phạt bị cáo Trần Quốc L02 (hai) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 13-4-2020;

Xử phạt bị cáo Phạm Anh H 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 13-4-2020;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 25-5-2020.

Án phí phúc thẩm: Các bị cáo không phải nộp.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị;

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án thì người bị thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, thời hiệu thi hành án thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND-CA tỉnh Nam Định;
- TAND-VKS-CA thành phố Nam Định;
- Chi cục Thi hành án thành phố Nam Định;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Bạch Tuyết